TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày: 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tư.

2. Bà Nguyễn Thị Rê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1993; tại Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp 1, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1960 và bà Lê Thị H1 sinh năm: 1970; bị cáo chưa có chồng và con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2019 đến ngày 06/8/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Vi Văn M - Sinh năm: 1976 - Địa chỉ: Thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông. (Vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/6/2019, Nguyễn Thị H đang ở nhà trọ Thái Tuấn thuộc phường Tam Hiệp, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh thì có người thanh niên "anh 412" (H quen biết từ trước khoảng 01 tuần và không xác định được nhân thân lai lịch, chỉ gọi là "anh 412") gọi vào điện thoại di động của H số 0969001196 để thuê H vận chuyển tiêu thụ xe do người khác phạm tội mà có với giá 300.000 đồng/chiếc, H đồng ý. Người thanh niên "anh 412" hướng dẫn H đến gầm cầu Bình Phước thuộc quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu cam - đen đang dựng sẵn, H điều khiển về huyện Đức Huệ, tỉnh Long An sẽ có người nhận. Thực hiện sự chỉ dẫn của "anh 412" H thuê xe ôm đến khu vực gầm cầu Bình Phước, khi đến nơi Hiều trả tiền xe và đợi người điều khiển xe honda ôm đi khỏi, H xuống gầm cầu Bình Phước thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu cam - đen đã khởi động máy sẵn nhưng không có chìa khóa. Lúc này, H lấy chìa khóa bị mài dũa mà "anh 412" đã đưa cho H trước đó, cắm vào ổ khóa xe để đi đường không bị nghi ngờ. Sau đó, H điều khiển xe mô tô trên về huyện Đức Huệ, tỉnh Long An để tiêu thụ khi đi đến đoạn đường 838 thuộc khu phố 3, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang H cùng tang vật.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 xe môtô Yamaha, loại Sirius màu cam - đen, số khung: RLCUE3240KY237076, số máy: E3X9E-648078, biển số 48D1-298.54; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 1280, màu xám-đen, số sim 0969001196; 01 chìa khóa bị mài dũa, màu đen.

Tại bản kết luận về định giá tài sản số 76/KL-TCKH ngày 24/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ kết luận: 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu cam - đen, số khung: RLCUE3240KY237076, số máy: E3X9E-648078, biển số 48D1-298.54 trị giá 18.900.000 đồng.

Qua điều tra xác định: xe mô tô Yamaha, loại Sirius màu cam - đen, số khung: RLCUE3240KY237076, số máy: E3X9E-648078, biển số 48D1-298.54 là xe của ông Vi Văn M, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú: thôn 8, xã Cư Knia, huyện Cư Jut, tỉnh Đăk Nông đứng tên đăng ký sở hữu. Ngày 23/6/2019, ông M để xe tại nhà trọ địa chỉ 216/7A Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị mất trộm xe.

Xử lý tang vật của Cơ quan điều tra: Đã ra quyết định xử lý vật chứng số 40 ngày 26/6/2019 và tiến hành trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vi Văn M 01 xe môtô Yamaha, loại Sirius màu cam - đen, số khung: RLCUE3240KY237076, số máy: E3X9E-648078, biển số 48D1-298.54 theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 27/6/2019. Ông Vi Văn M sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đang tạm giữ những vật chứng chờ xử lý gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 1280, màu xám-đen, số sim 0969001196; 01 chìa khóa bị mài dũa, màu đen.

Qua quá trình điều tra: Nguyễn Thị H khai nhận trước khi bị bắt quả tang về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, H đã 02 lần thực hiện vận chuyển tiêu thụ xe mô tô cho người thanh niên "anh 412" với giá 300.000 đồng/chiếc vào ngày 21, 22/6/2019, nhưng H chưa nhận tiền công từ 02 lần điều khiển xe này. Do Nguyễn Thị H chưa nhận tiền công từ việc thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, do vậy không có cơ sở để buộc nộp lại thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội.

Đối với người thanh niên "anh 412" điện thoại thuê Nguyễn Thị H vận chuyển xe mô tô do người khác phạm tội mà có, do không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số: 51/CT-VKS-ĐH ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 32, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Các biện pháp Tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đề cập xem xét.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 1280, màu xám-đen, số sim 0969001196 bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện tội phạm đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chìa khóa bị mài dũa, màu đen công cụ để thực hiện hành vi phạm tội đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Ông Vi Văn M vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 23/6/2019, (khoảng 13 giờ 00 phút) Nguyễn Thị H đã nhận lời vận chuyển và tiêu thụ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu cam - đen, số khung: RLCUE3240KY237076, số máy: E3X9E-648078, biển số 48D1-298.54 do người khác phạm tội mà có cho một người không rõ địa chỉ (chỉ biết là "anh 412") từ khu vực cầu vượt Bình Phước, quận Thủ Đức (thành phố Hồ Chí Minh) về thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ (tỉnh Long An) để tiêu thụ với giá tiền công vận chuyển là 300.000 đồng (bị cáo chưa nhận tiền công). Khi bị cáo H vận chuyển xe mô tô nói trên đến khu phố 3, thị trấn Đông Thành thì bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật. Qua định giá tài sản xe mô tô nói trên có giá trị là 18.900.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm nghìn đồng).

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đức Huệ tỉnh Long An lập lúc 16 giờ 20 phút ngày 23/6/2019, kết luận định giá tài sản số 76/KL-TCKH, ngày 24/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Nguyễn Thị H phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, cáo trạng số: 51/CT-VKS-ĐH ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến kích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Đối với việc bị cáo Nguyễn Thị H tự khai nhận vào ngày 21 và 22/6/2019 có hai lần tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có chưa nhận tiền công vận chuyển 300.000 đồng/chuyến. Ngoài lời khai của bị cáo ra, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên không tính bị cáo phạm tội nhiều lần và buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

[5] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị H trong quá trình xét xử thật thà khai báo, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị H là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vi Văn M vắng mặt tại phiên toà trong lời khai không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét. Nếu sau này có phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên đề cập xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 1280, màu xám-đen, số sim 0969001196 bị cáo sử dụng liên lạc thực hiện tội phạm nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chìa khóa bị mài dũa, màu đen công cụ để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Tất cả tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo chưa nhận tiền công vận chuyển nên không đề cập thu hồi nộp lại.

[9] Đối với những người giới thiệu, chủ thuê, người giao nhận xe cho bị cáo, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật hình sự; Các 106, Điều 135, Điều 136, Điều 299, Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H về Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo dõi, giáo dục trong thời gian thi hành án treo.

Trong thời gian thi hành án treo bị cáo Nguyễn Thị H có 02 lần vi phạm nghĩa vụ của án treo thì chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù có thời hạn.

4. Về các biệp pháp tư pháp:

- Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại 1280, màu xám-đen, số sim 0969001196 đã qua sử dụng.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa bị mài dũa, màu đen.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triến